TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do– Hạnh phúc**
Số: 15/2021/QĐST-DS	*Ba Tri, ngày 18 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Ông Tô Tấn S, sinh năm 1967;

Địa chỉ: ấp D, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Tô Tấn S thừa nhận có nợ và đồng ý thanh toán cho bà Nguyễn Thị L số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng). Thời gian và số tiền cụ thể ông S có nghĩa vụ thanh toán cho bà L được xác định như sau:

+ Ngày 15/7/2021 thanh toán 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng);

+ Ngày 15/11/2021 thanh toán 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng);

+ Ngày 15/3/2022 thanh toán 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng);

+ Ngày 15/7/2022 thanh toán 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Trường hợp ông S vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền cho bà L theo thỏa thuận thì bà L có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành một lần toàn bộ số tiền ông S có nghĩa vụ thanh toán cho bà L, kể cả số tiền chưa đến hạn thanh toán theo thỏa thuận.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Án phí dân sự hòa giải thành: 8.750.000đ (Tám triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng) ông Tô Tấn S có nghĩa vụ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.741.000đ (Chín triệu, bảy trăm bốn mươi mốt ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006461 ngày 25/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Rẻn